

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2017/HNGĐ - ST

Ngày 31/8/2017

V/v " ly hôn "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Vũ Trung Dũng

2. Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 115/2017/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị B.

Địa chỉ: Thôn H, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Nguyễn Thế P.

Địa chỉ: Thôn 5, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/5/2017 và các bản tự khai của chị Nguyễn Thị B cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Thế P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vào ngày 25/01/2016. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do, tính tình không hợp, quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không hạnh phúc, không quan tâm gì đến nhau. Thực tế vợ, chồng đã tự sống ly thân từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian này không ai quan tâm thăm

hỏi gì đến nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị Nguyễn Thị B có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn anh Nguyễn Thế P.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị B xác nhận: Chị và anh Nguyễn Thế P chung sống với nhau đến nay chưa có con chung với nhau. Bản thân chị hiện tại cũng chưa có thai nghén gì với anh Nguyễn Thế P. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị B xác nhận: Trong thời gian chung sống anh, chị chưa tạo dựng được tài sản gì chung, không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị B và anh Nguyễn Thế P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai vào ngày 25/01/2016. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Bình làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Thế P là do tính tình không hợp, quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, từ đó vợ chồng thường xuyên cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi xảy ra mâu thuẫn anh chị đã được gia đình đôi bên, anh em bạn bè khuyên giải nhiều lần nhưng đều không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 10 năm 2016 cho đến nay. Trong thời gian này anh chị không quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 24/5/2017 chị Nguyễn Thị B làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Thế P.

Đối với anh Nguyễn Thế P trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Thế P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh Nguyễn Thế P không những không trả lời Tòa án bằng văn bản về những yêu cầu và nguyện vọng của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị B mà thậm chí anh Nguyễn Thế P không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, cố tình trốn tránh gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy vụ án này Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị B vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Nguyễn Thế P với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị B là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Nguyễn Thị B xác nhận: Chị và anh Nguyễn Thế P chung sống với nhau đến nay chưa có con chung, bản thân chị hiện tại chưa có thai nghén gì. Nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3]Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị B xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Thế P chưa tạo dựng được tài sản gì chung, không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị B được ly hôn anh Nguyễn Thế P.

2.Về án phí: Chị Nguyễn Thị B phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0009149 ngày 25/5/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng. Xác nhận chị Nguyễn Thị B đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh, huyện(2);
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Xuân Giao;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Như Long

